

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HOÁ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **1406** /QĐ-UBND

Thanh Hoá, ngày **26** tháng 4 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt tiền cấp quyền khai thác khoáng sản và nộp tiền hoàn trả kinh phí thăm dò mỏ đá vôi làm VLXD thông thường tại xã Thanh Kỳ, huyện Như Thanh và xã Tân Trường, huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12 ngày 17/11/2010;

Căn cứ Nghị định số 203/2013/NĐ-CP ngày 28/11/2013 của Chính phủ quy định về phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản;

Căn cứ Quyết định số 3968/2015/QĐ-UBND ngày 09/10/2015 của UBND tỉnh về việc điều chỉnh, bổ sung danh mục và giá tối thiểu tính thuế tài nguyên trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Quyết định số 1869/QĐ-UBND ngày 17/6/2014 của UBND tỉnh về việc điều chỉnh, bổ sung một số nội dung tại Quyết định số 1065/QĐ-UBND ngày 06/4/2011 của UBND tỉnh về việc cấp lại Giấy phép khai thác khoáng sản và cho thuê đất tại huyện Như Thanh và huyện Tĩnh Gia cho Công ty cổ phần Khoáng sản Hải Đăng;

Theo Công văn số 3778/UBND-CN ngày 20/4/2016 của UBND tỉnh về việc đồng ý cho Công ty Cổ phần Khoáng sản Fecon Hải Đăng được tiếp tục quyền khai thác khoáng sản tại khu vực đá vôi đã được UBND tỉnh cho phép khai thác tại Quyết định số 1869/QĐ-UBND ngày 17/6/2014 đến ngày 31/12/2016;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 428/TTr-STNMT ngày 25 tháng 4 năm 2016 về việc phê duyệt tiền cấp quyền khai thác khoáng sản và nộp tiền hoàn trả kinh phí thăm dò mỏ đá vôi làm VLXD thông thường tại, xã Thanh Kỳ, huyện Như Thanh và xã Tân Trường, huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt giá trị tiền cấp quyền khai thác khoáng sản và hoàn trả kinh phí thăm dò với mỏ đá vôi làm VLXD thông thường tại, xã Thanh Kỳ, huyện Như Thanh và xã Tân Trường, huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa, gồm những nội dung chính như sau:

1. Tiền cấp quyền khai thác khoáng sản:

a) Tổ chức, cá nhân nộp tiền: Công ty Cổ phần Khoáng sản Fecon Hải Đăng; địa chỉ: thôn Tam Sơn, xã Tân Trường, huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa;

b) Giá tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản tại thời điểm lần đầu (theo Quyết định số 3968/2015/QĐ-UBND ngày 09/10/2015 của UBND tỉnh):

- $G = 65.000$ đồng/ m^3 đối với đá (đá cát kết, đá Bazan) làm VLXD thông thường;

c) Trữ lượng tính tiền cấp quyền:

- Q là trữ lượng (quy trữ lượng địa chất) của khoáng sản đá vôi làm VLXD thông thường đơn vị được phép khai thác trong thời gian từ ngày 06/4/2016 đến ngày 31/12/2016 (tạm tính) là: $Q = 204.718 m^3$;

d) Hệ số thu hồi khoáng sản theo phương pháp khai thác lộ thiên: $K_1 = 0,9$;

đ) Hệ số điều kiện kinh tế xã hội: $K_2 = 0,95$ (tính trung bình hệ số điều kiện kinh tế xã hội của huyện Như Thanh và huyện Tĩnh Gia);

e) Mức thu tiền cấp quyền khai thác: $R = 4\%$ (Đối với than bùn và các loại vật liệu xây dựng thông thường còn lại);

f) Tổng số tiền cấp quyền khai thác khoáng sản đơn vị phải nộp là:

$T = (Q \times G \times K_1 \times K_2 \times R) = (204.718 m^3 \times 65.000 \text{ đồng}/m^3 \times 0,9 \times 0,95 \times 4\%) = 505.654.490,0$ đồng (Năm trăm lẻ năm triệu, sáu trăm năm mươi tư nghìn, bốn trăm chín mươi đồng);

g) Tổng số lần nộp: 01 lần (do thời gian được phép khai thác dưới 01 năm - từ ngày 06/4/2016 đến ngày 31/12/2016);

h) Thời điểm nộp tiền: Trong thời hạn 90 ngày kể từ ngày nhận được thông báo của Cục thuế tỉnh Thanh Hóa;

i) Diện tích huyện Như Thanh ($61.435 m^2$) chiếm 53,4%. Diện tích huyện Tĩnh Gia ($53.711,1 m^2$) chiếm 46,5%.

2. Hoàn trả kinh phí thăm dò:

Mỏ đá vôi làm VLXD thông thường tại xã Thanh Kỳ, huyện Như Thanh và xã Tân Trường, huyện Tĩnh Gia chưa thăm dò, phê duyệt trữ lượng. Do đó, Công ty Cổ phần Khoáng sản Fecon Hải Đăng không phải hoàn trả kinh phí thăm dò.

Điều 2. Căn cứ nội dung Điều 1 Quyết định này và các quy định hiện hành của Nhà nước, các đơn vị có trách nhiệm:

1. Cục thuế tỉnh Thanh Hóa thông báo đến Công ty Cổ phần Khoáng sản Fecon Hải Đăng về số tiền cấp quyền khai thác khoáng sản phải nộp Ngân sách nhà nước theo quy định.

2. Công ty Cổ phần Khoáng sản Fecon Hải Đăng có trách nhiệm:

- Nộp số tiền cấp quyền khai thác khoáng sản vào Ngân sách nhà nước theo quy định;

- Phối hợp với chính quyền địa phương trong việc quản lý tải trọng xe, có trách nhiệm sửa chữa các đường giao thông do quá trình khai thác, vận chuyển khoáng sản gây ra;

Sau khi kết thúc thời gian khai thác (ngày 31/12/2016), thực hiện nộp hồ sơ quyết toán thuế tài nguyên, phí BVMT tại mỏ trên về Sở Tài nguyên và Môi trường; Nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản phát sinh (nếu có) theo quy định của pháp luật hiện hành.

3. UBND huyện Như Thanh, UBND huyện Tĩnh Gia, UBND xã Thanh Kỳ, huyện Như Thanh, UBND xã Tân Trường, huyện Tĩnh Gia có trách nhiệm quản lý tải trọng của các phương tiện vận chuyển khoáng sản theo thẩm quyền.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường; Cục trưởng Cục thuế tỉnh Thanh Hóa; Chủ tịch UBND huyện Như Thanh; Chủ tịch UBND huyện Tĩnh Gia; Chủ tịch UBND xã Thanh Kỳ, huyện Như Thanh; Chủ tịch UBND xã Tân Trường, huyện Tĩnh Gia; Giám đốc Công ty Cổ phần Khoáng sản Fecon Hải Đăng; Thủ trưởng các ngành và đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 QĐ;
 - Chủ tịch UBND tỉnh (b/cáo);
 - PCT TT: Nguyễn Đức Quyền;
 - Lưu: VT, KTTT, CNXDGT.
- QĐKP 16-050

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Thị Thìn